|  |  |
| --- | --- |
| **APPLICATION FOR DOCUMENTARY COLLECTIONS**  *ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHỜ THU KÈM CHỨNG TỪ* | Date/*Ngày:*  add text  No./ *Số:* add text |
|  |  |

TO: UNITED OVERSEAS BANK (VIETNAM) LIMITED

*GỬI: NGÂN HÀNG TNHH MỘT THÀNH VIÊN UNITED OVERSEAS BANK (VIỆT NAM)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| We enclose drafts and documents as described below for:  *Chúng tôi đính kèm hối phiếu và chứng từ như mô tả dưới đây để:*  COLLECTION/*NHỜ THU*  DISCOUNT/*CHIẾT KHẤU* | | | | | | | | | | BANK USE ONLY/ *DÀNH CHO NGÂN HÀNG*  *BILL REF* | | | | | |
| **Drawer’s name and address**\*/ *Tên và địa chỉ Bên Nhờ Thu*  add text  add text  **Contact Person & Tel No**./ *Tên người liên hệ và số điện thoại*:  add text  **Ref. No./***Số tham chiếu*: add text  **Bill Amount**/ *Số tiền bộ chứng từ:* add text  **Tenor/** *Thời hạn*: add text days/ *ngày* Choose an item. add text  **Discription of Goods**/ *Mô tả hàng hóa*: add text | | | | | | | **Drawee’s name and address**\*/ *Tên và địa chỉ Bên Thanh Toán*  add text  add text  **Send Docs to (bank name & address*)/*** *Gửi chứng từ tới (tên và địa chỉ ngân hàng):*  add text  **SWIFT code of Collecting bank**/ *Mã SWIFT của ngân hàng nhờ thu:*  add text  If not indicated, kindly nominate bank at UOBV’s discretion/ *Nếu không xác định, UOBV vui lòng chỉ định ngân hàng* | | | | | | | | |
| **Documents will be despatched by courier/** *Chứng từ sẽ được gửi bằng* *chuyển phát nhanh*. | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Port of Loading /** *Cảng xếp hàng*: add text  **Port of Discharge/** *Cảng dỡ hàng*: add text | | | | | | | **Vessel name**/ *Tên tàu:* add text  **Voyage No** / *Số hiệu hành trình*: add text  **IMO**: add text | | | | | | | | |
| **Collection Instructions/ *Chỉ thị nhờ thu*** | | | | | | | | | | | | | | | |
| Deliver Documents against/ *Gửi chứng từ để:*  Payment/ *Thanh toán*  Acceptance/ *Chấp nhận*  Free of Payment/ *Không cần thanh toán*  Partial Payment Acceptable/ *Cho phép thanh toán từng phần*  Protest for non-acceptance and/or non-payment/ *Kháng nghị đối với trường hợp không chấp nhận thanh toán và/hoặc không thanh toán* (we hereby authorize UOBV to debit our account add text for Protest fee/ charge/ *Chúng tôi theo đây ủy quyền cho UOBV ghi nợ vào tài khoản của chúng tôi sô*  add text *đối với phí kháng nghị* | | | | | | | | | | | | | | | |
| Advice Non-acceptance and/or Non-payment by/ *Thông báo không chấp nhận và/hoặc không thanh toán gửi bằng*:  SWIFT/ *Điện SWIFT*  Mai/ *Thư thường*  Collect interest from Drawee at add text % p.a. from add text to date of payment/ *Thu tiền lãi từ Bên Thanh Toán với lãi suất*  add text *%/ năm từ ngày*  add text *đến ngày thực hiện thanh toán.* | | | | | | | | | | | | | | | |
| Charges are to be paid by/ *Phí được thanh toán bởi:*  Us/ *Chúng tôi*  Drawee/ *Bên Thanh toán*  In case of need, Drawee can contact / *Trong trường hợp cần thiết, Bên Thanh toán có thể liên hệ*  add text  Others (Please specify)/ *Khác (vui lòng ghi rõ)*: add text | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Payment Instructions/ *Chỉ thị thanh toán*** | | | | | | | | | | | | | | | |
| Advance us Immediately, A/C No./ *Ứng trước ngay vào Tài Khoản số:*  add text  Offset our Import Bills/ Financing transaction under Ref. No./ *Cấn trừ Bộ chứng từ nhập khẩu/Khoản vay số:* add text | | | | | | | Credit us upon receipt of funds, A/c No./ *Ghi có khi được thanh toán vào tài khoản số:*  add text  Please utilize FX contract Ref. No./ *Vui lòng thực hiện hợp đồng Ngoại hối số:* add text | | | | | | | | |
| Other / *Chỉ thị khác*  add text | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Documents Attached/ *Chứng từ đính kèm*** | | | | | | | | | | | | | | | |
| Draft | Invoice | Packing  List | Weight  List | Cert of  Origin | Insurance  Pol/ Cert | B/L | | Airway  Bill | | | Delivery  Order | add text | add text | add text |  |
| add text | add text | add text | add text | add text | add text | add text | | add text | | | add text | add text | add text | add text |  |
| We agree to the Term & Conditions overleaf/ *Chúng tôi đồng ý với các Điều khoản và Điều kiện dưới đây.* | | | | | | | | | | | | | | | |
|  | | | | | | | | |  | | | | | | |
| AUTHORISED SIGNATURE(S) & COMPANY STAMP  *Chữ ký thẩm quyền và con dấu* | | | | | | | | |

**Terms & Conditions/ *Điều Khoản và Điều Kiện***

We agree to the following Terms and Conditions/ *Chúng tôi đồng ý với các Điều Khoản và Điều Kiện sau đây*:

1. If immediate credit has been given for the drafts described herein, it is agreed that such credit is conditional upon and is subject to collection and receipt by the Bank of the full value of the said drafts; in the absence of such receipt and collection by the Bank, we will, upon the Bank’s demand reimburse the Bank for the amount so advanced plus interest thereon at the Bank’sf prescribed rate from the date of the said advance until the date of payment. If the drafts are returned unpaid, documents are to be returned by regular mail to the address mentioned above. This collection is subject to Revision of the Uniform Rules for Collections, International Chamber of Commerce Publication currently in force./ *Nếu chiết khấu được áp dụng với hối phiếu được mô tả trong đơn đề nghị này, chúng tôi đồng ý rằng việc chiết khấu này là có điều kiện và tùy thuộc vào việc Ngân Hàng thu hộ và nhận được toàn bộ giá trị của hối phiếu nói trên; trong trường hợp Ngân Hàng không thể thu được và không nhận được khoản tiền từ hối phiếu này, chúng tôi sẽ, theo yêu cầu của Ngân Hàng, hoàn trả lại cho Ngân Hàng số tiền đã ứng trước, cùng với số tiền lãi đối với số tiền đó theo mức lãi suất do Ngân Hàng quy định kể từ ngày ứng trước cho đến ngày thanh toán. Nếu hối phiếu được trả lại và không được thanh toán, chứng từ sẽ được gửi trả theo hình thức gửi thông thường đến địa chỉ nêu trên. Việc nhờ thu này tuân theo Bản Sửa Đổi hiện hành của Quy Tắc Thống Nhất Về Nhờ Thu, Ấn Phẩm Của Phòng Thương Mại Quốc Tế.*
2. Any and all currency conversions shall be at the Bank's prevailing foreign exchange rate unless otherwise arranged beforehand./ *Bất kỳ và tất cả các giao dịch chuyển đổi ngoại tệ sẽ theo tỷ giá hối đoái hiện hành của Ngân Hàng trừ khi được thỏa thuận trước .*
3. We shall pay the Bank all interest applicable to any processing undertaken pursuant to our request, and at such rates and for such periods determined by the Bank*./ Chúng tôi sẽ trả cho Ngân Hàng tất cả các khoản tiền lãi áp dụng cho bất kỳ thủ tục nào được thực hiện theo đề nghị của chúng tôi, và mức lãi suất áp dụng trong từng khoảng thời gian đó sẽ được quyết định bởi Ngân Hàng.*
4. We, the Applicants, consent to the Bank, it's officials, employees, correspondents and agents disclosing any information regarding the Applicant's particulars, this Application, the subject matter thereof and Applicant's account and affairs (including but not limited to the Applicant's name, account number/ unique reference number, address, unique identification number and/or date and place of birth) as the Bank shall deem appropriate for the purpose of any investigations relating to the Application made herein, any transactions connected therewith and/or towards compliance with law, regulations, guidelines, directives and/or such other requirements of regulatory authorities./ *Chúng tôi, Bên Đề Nghị, đồng ý rằng Ngân Hàng, nhân viên, người lao động, đại lý và các đại diện của Ngân hàng có thể tiết lộ thông liên quan đến Bên Đề Nghị, Đơn Đề Nghị này, nội dung của đề nghị, và tài khoản và các vấn đề có liên quan đến Bên Đề Nghị (bao gồm nhưng không giới hạn tên của Bên Đề Nghị, số tài khoản/số tham chiếu, địa chỉ, số chứng minh và/hoặc ngày sinh và nơi sinh) mà Ngân Hàng xét thấy phù hợp với mục đích của bất kỳ cuộc điều tra liên quan đến Đơn Đề Nghị được nêu tại đây, bất cứ giao dịch nào liên quan, và/hoặc đối với việc tuân thủ theo luật, quy định, hướng dẫn, chỉ thị và/hoặc những yêu cầu khác của cơ quan nhà nước.*
5. We, the Applicants understand that the Bank shall be entitled to take all actions the Bank considers appropriate in order for the Bank to meet any obligation or requirement, either in Vietnam or elsewhere, in connection with the detection, investigation and prevention of financial crime including fraud, money laundering, terrorism financing, bribery, corruption, or tax evasion or the enforcement of any economic or trade sanction ("Financial Crime"). *Chúng tôi, Bên Đề Nghị, hiểu rằng Ngân Hàng có quyền thực hiện các hành động mà Ngân Hàng xét thấy phù hợp để đáp ứng bất kỳ các nghĩa vụ hoặc yêu cầu, kể cả ở Việt Nam hoặc bất kỳ đâu, có liên quan đến việc phát hiện, điều tra và ngăn ngừa tội phạm tài chính bao gồm gian lận, rửa tiền, tài trợ khủng bố, hối lộ, tham nhũng hoặc trốn thuế hoặc việc thi hành bất kỳ lệnh trừng phạt thương mại hoặc kinh tế nào (“Tội phạm Tài chính”).*

We understand and agree that if any activities, conduct or circumstances we are involved in (directly or indirectly) may, in the sole and absolute discretion of the Bank, expose the Bank to legal or reputational risk, or actual or potential regulatory or enforcement actions, the Bank shall at any time, without giving any reason or notice to us, have the right to immediately: -

*Chúng tôi hiểu và đồng ý rằng nếu có bất kỳ hoạt động, hành vi hoặc trường hợp mà chúng tôi có liên quan (trực tiếp và gián tiếp) có thể, theo quyền đơn phương và toàn quyền quyết định của Ngân Hàng, khiến Ngân Hàng gặp rủi ro pháp lý, rủi ro danh tiếng hoặc các hành động thực thi hoặc pháp lý thực tế hoặc tiềm ẩn, Ngân Hàng sẽ vào bất kỳ thời điểm nào, mà không cần đưa ra bất kỳ lý do hoặc thông báo nào cho chúng tôi, có quyền ngay lập tức:-*

(a) close all accounts and terminate all services we have with the Bank*;/ đóng tất cả các tài khoản và chấm dứt tất cả các dịch vụ mà chúng tôi có với Ngân Hàng;*

(b) delay, block or refuse the making or clearing of any payment, the processing of instructions or the application for services or the provision of all or part of the services;/ *trì hoãn, ngăn chặn hoặc từ chối thực hiện hoặc hoàn tất bất kỳ khoản thanh toán, xử lý các đề nghị hoặc hồ sơ đề nghị cung cấp dịch vụ hoặc cung cấp tất cả hoặc một phần của dịch vụ;*

(c) terminate and/or recall any or all advances or loans, credit or other financial or banking facilities (committed or uncommitted), accommodation, financial assistance or services and demand repayment of all sums outstanding; or/ *chấm dứt và/hoặc thu hồi bất kỳ hoặc tất cả các khoản tạm ứng hoặc cho vay, tín dụng hoặc các tiện ích ngân hàng hoặc tài chính khác (đã cam kết hoặc không cam kết), thỏa thuận, hỗ trợ tài chính hoặc dịch vụ và yêu cầu hoàn trả tất cả các khoản dư nợ; và/hoặc*

(d) make reports and take such other actions as the Bank may deem appropriate. / *báo cáo và thực hiện các hành động mà Ngân Hàng xét thấy phù hợp.*

We undertake that we will not initiate, engage in or effect a transaction (directly or indirectly) that may involve Financial Crime and agree to hold the Bank harmless, indemnify and keep the Bank indemnified from and against any and all liabilities, claims, obligations, losses, damages, penalties, actions, judgments, suits, costs (including, but not limited to, legal costs on a full indemnity basis), expenses and disbursements of any kind whatsoever which the Bank may suffer or incur in connection with or arising from any breach by us of this undertaking.

*Chúng tôi cam kết rằng chúng tôi sẽ không khởi tạo, tham gia vào hoặc tác động một giao dịch (trực tiếp hoặc gián tiếp) mà có thể liên quan đến Tội phạm Tài chính và đồng ý giữ cho Ngân Hàng vô hại, bồi thường và bồi hoàn và giữ cho Ngân Hàng được bồi thường và bồi hoàn đầy đủ cho bất kỳ và tất cả các trách nhiệm, khiếu nại, nghĩa vụ, tổn thất, thiệt hại, hình phạt, hành động, bản án, kiện tụng, chi phí (bao gồm nhưng không giới hạn chi phí pháp lý trên cơ sở bồi thường đầy đủ), chi phí và giải ngân dưới bất kỳ hình thức nào mà Ngân Hàng có thể phải gánh chịu hoặc phát sinh liên quan hoặc phát sinh từ bất kỳ vi phạm nghĩa vụ nào của chúng tôi đối với cam kết này.*